

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

Số: 66/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà LPB Tower, số 210 đường Trần Quang K, phường Tràng Tiền, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ NT – Chức vụ: Tổng giám đốc ngân hàng TMCP BDLV

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lưu Bích T – Chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP BDLV – chi nhánh Cao Bằng.

Địa chỉ: Số 40, phố Kim Đồng, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Người được ủy quyền lại: Bà Giáp Thị L – Phó Giám đốc Ngân hàng BDLV – Chi nhánh Cao Bằng

- *Bị đơn*: Ông Hà Văn M, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Tổ 15, phường TG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Phạm Thị L1, sinh năm: 1962;

2. Ông Hà Minh T1, sinh năm: 1986;

Cùng địa chỉ: Tổ 15, phường TG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hà Văn M, bà Phạm Thị L1, ông Hà Minh T1 có nghĩa vụ thanh toán số tiền khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số HDTD2502018795 ngày 29/11/2018,

Hợp đồng tín dụng số: HDTD2502021355, ngày 18/05/2021 với tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/8/2023 là: 121.850.254 đồng (Bằng chữ: *Một trăm hai mươi một triệu tám trăm năm mươi nghìn hai trăm năm mươi bốn đồng*), trong đó: Nợ gốc: 115.383.379 đồng (Bằng chữ: *Một trăm mười lăm triệu ba trăm tám mươi ba nghìn ba trăm bảy mươi chín đồng*); Nợ lãi: 6.466.875 đồng (Bằng chữ: *Sáu triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi năm đồng*).

Thời hạn thanh toán: 03 tháng (trong đó, lần 1 từ 17/8/2023 đến 17/9/2023 thanh toán số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), lần 2 từ 17/9/2023 đến 17/10/2023 thanh toán số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), lần 3 từ ngày 17/10/2023 đến 17/11/2023 thanh toán số tiền 41.850.254 (*Bốn mươi một triệu tám trăm năm mươi nghìn hai trăm năm mươi tư đồng*). Địa điểm thanh toán: do các bên tự thỏa thuận.

Ông Hà Văn M, bà Phạm Thị L1, ông Hà Minh T1 tiếp tục trả lãi cho ngân hàng theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, phạt chậm trả được quy định trong Hợp đồng tín dụng số HDTD2502018795 ngày 29/11/2018, Hợp đồng tín dụng số HDTD2502021355 ngày 18/05/2021 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông M, bà L1, ông T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP BDLV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý phát mại tài sản đảm bảo là: Thửa đất số: 211, tờ bản đồ số 14-c-III, địa chỉ: Tổ 19, phường TG, Thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số **AH804217**, do UBND thị xã Cao Bằng (nay là UBND thành phố Cao Bằng) cấp ngày **12/06/2007** cho hộ ông Hà Văn M, bà Phạm Thị L1, ông Hà Minh T1 để trả nợ cho ngân hàng.

Trường hợp xử lý tài sản đảm bảo không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP BDLV thì ông Hà Văn M, bà Phạm Thị L1, ông Hà Minh T1 phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP BDLV cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa thì phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể: Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải chịu nộp 1.523.000đ (đã làm tròn số) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đề sung Ngân sách Nhà nước. Nguyên đơn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003429 ngày 03/7/2023 số tiền 6.695.000đ (sáu triệu sáu trăm chín mươi năm nghìn đồng), nay còn được hoàn lại số tiền 5.172.000đ (*năm triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành

án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Cao Bằng,
- TA tỉnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Chi